

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 130/2025/HS - ST
Ngày: 12 - 12 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Hoàng Ngọc Liễu

Thẩm phán: ông Nguyễn Quang Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: bà Phan Thị Bích

ông Nguyễn Văn Minh

ông Nguyễn Trần Phương

- Thư ký phiên tòa: bà Khả Thị Yêu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Chí Tùng- Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ (cơ sở 30) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 99/2025/TLST - HS ngày 31 tháng 10 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 285/2025/QĐXXST - HS ngày 27 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

BÙI ANH T, sinh năm 1980 tại xã M, tỉnh Phú Thọ. Hộ khẩu thường trú: xóm: C, xã M, tỉnh Phú Thọ. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 04/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T1 (đã chết) và bà Bùi Thị N, sinh năm 1958; có vợ là Vì Thị T2, sinh năm 1984 và 05 con (con lớn nhất, sinh năm 2000 và con nhỏ nhất, sinh năm 2025). Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: không.

Về nhân thân: Ngày 16/10/2003 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình (nay là tỉnh Phú Thọ) xử phạt 04 năm tù về tội Cướp tài sản theo Bản án số: 81/HS- ST; Ngày 28/11/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo Bản án số 14/2017/HS- ST.

Bị cáo Bùi Anh T bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/7/2025 tại Trại tạm giam số 3 - Công an tỉnh P.

- *Người bào chữa cho bị cáo Bùi Anh T:* Luật sư Lý Thị Đ - Văn phòng Luật sư Trần Ngọc Q thuộc Đoàn luật sư tỉnh P.

- *Người làm chứng:* anh Tường Duy M, sinh năm 1984. Trú tại: Tổ dân phố B, phường M, tỉnh Sơn La.

(Luật sư Lý Thị Đ có mặt tại phiên tòa. Bị cáo Bùi Anh T và người làm chứng anh Tường Duy M xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Anh T trong thời gian điều trị ung thư tại Bệnh viện K, thành phố Hà Nội có quen một người đàn ông tên G. Sáng ngày 08/7/2025, khi T đang ở phòng trọ đối diện cổng Bệnh viện K thì G đến đặt vấn đề thuê T đi vận chuyển cho G một túi ma túy ở khu vực cầu sắt thuộc bản P, xã L, tỉnh Sơn La mang về Hà Nội cho G, G sẽ trả công cho T 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*), T đồng ý. G bảo T khi lên đến khu vực cầu sắt thì đợi ở đó, khi nào có người đến hỏi “*có phải bệnh nhân K không*” thì cầm túi hàng của người này mang về cho G. T đồng ý và bảo G khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày sẽ đón xe taxi đi, khoảng 4 đến 5 tiếng đồng hồ sẽ đến nơi. Lúc này, G đưa cho T 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) tiền mặt và bảo khi nào T mang hàng về thì G sẽ đến lấy rồi trả nốt số tiền công còn lại. Sau khi G đi, T gọi điện thoại cho anh Tường Duy M, sinh năm 1984, trú tại: Tổ dân phố B, phường M, tỉnh Sơn La, bảo anh M đi xuống khu vực siêu thị B đón T, anh M đồng ý.

Khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, T đón taxi từ phòng trọ sang khu vực Big C T đợi anh M. Đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, anh M lái xe ô tô biển kiểm soát 26D-006.91 đến đón T, T lên xe ngồi hàng ghế phụ phía sau rồi bảo anh M đi lên khu vực xã L, tỉnh Sơn La. Khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày thì lên đến khu vực cầu sắt, T bảo anh M quay đầu xe và đỗ ở ven đường, T hạ kính xe xuống hút thuốc, khoảng 15 phút sau có một người đàn ông đi xe máy đến hỏi T “*có phải bệnh nhân K không*”, T biết đây là người giao ma túy cho G nên bảo “*đúng*”, sau đó người này đưa cho T một túi vải, T cầm đặt dưới chỗ để chân rồi bảo anh M điều khiển xe về Hà Nội. Khoảng 00 giờ 45 phút ngày 09/7/2025, khi anh M điều khiển xe đến Km 109+400 thuộc địa phận xóm L, xã M, tỉnh Phú Thọ thì bị Cơ quan Công an dừng xe kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số vật chứng nghi là ma túy của Bùi Anh T.

Kết luận giám định số: 776/KL-KTHS, ngày 14 tháng 7 năm 2025 của Phòng K1 - Công an tỉnh P, kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng trong các gói dạng bánh

hình hộp chữ nhật ký hiệu từ G5 đến G8 trong hộp niêm phong một mặt có ghi “Vật chứng nghi là ma túy khi bắt quả tang Bùi Anh T tại xóm L, xã M, tỉnh Phú Thọ ngày 09/7/2025”, có tổng khối lượng 1.401,28gam, là ma túy, loại Heroine.

Kết luận giám định số: 944/KL-KTHS, ngày 29 tháng 7 năm 2025 của Phòng K1 - Công an tỉnh P, kết luận: Các viên nén trong các gói ký hiệu từ G1 đến G4 trong hộp niêm phong một mặt có ghi “Vật chứng nghi là ma túy khi bắt quả tang Bùi Anh T tại xóm L, xã M, tỉnh Phú Thọ ngày 09/7/2025”, có khối lượng 80,33 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 09/CT - VKSPT - P1 ngày 30/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ đối với bị cáo Bùi Anh T về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự. Trình bày luận tội tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố, phân tích, đánh giá hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Anh T phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm h khoản 4 và khoản 5 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 39 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bùi Anh T tù Chung thân. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ; Truy thu sung vào Ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000 đồng mà bị cáo T đã được Giàng trả trước tiền công. Trả lại cho bị cáo Bùi Anh T 01 điện thoại nhãn hiệu Goly và 01 căn cước công dân mang tên Bùi Anh T. Về án phí: đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Bùi Anh T, Luật sư Lý Thị Đ trình bày: Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Bùi Anh T về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Nhất trí đánh giá của Kiểm sát viên về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức án cho bị cáo.

Quá trình giải quyết tại cơ quan điều tra cũng như theo biên bản lấy lời khai ngày 11/12/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ, bị cáo Bùi Anh T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ truy tố. Bị cáo thực hiện hành vi vận chuyển ma túy một mình. Khi bị bắt, Cơ quan công an đã thu giữ toàn bộ số ma túy cùng 01 chiếc điện thoại và 01 căn cước công dân của bị cáo. Bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình là sai trái. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, để bị cáo được hưởng mức án thể hiện sự khoan hồng của nhà nước. Do

điều kiện về sức khỏe, bị cáo đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ cho bị cáo được xét xử vắng mặt.

Người làm chứng Tường Duy M mặc dù vắng mặt nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra vụ án, cụ thể: anh M hiện làm nghề chạy xe ghép tuyến M - Hà Nội. Khoảng 17 giờ ngày 08/7/2025, anh M điều khiển chiếc xe ô tô BKS 26D - 006.91 đến Trung tâm thương mại B1 để đón T về Sơn La. Đến 22 giờ cùng ngày, đến khu vực cửa khẩu L, tại đây T có bảo anh M đi chậm lại, khi đi qua cầu sắt thì T bảo anh M quay xe lại và đỗ ven đường, anh M đồng ý và sau đó ngồi sử dụng điện thoại, thấy T có trao đổi gì đó với một người. Sau đó T lại bảo anh M quay về Hà Nội. Trên đường về, khi đi qua địa phận tỉnh Phú Thọ thì gặp tổ công tác của Công an yêu cầu dừng xe và kiểm tra hành chính. Anh M xuống xuất tình giấy tờ, T cũng được yêu cầu xuống để kiểm tra tài sản mang theo. Quá trình kiểm tra phát hiện chiếc túi màu trắng ở vị trí để chân của hàng ghế sau, T thừa nhận là của mình nên Công an yêu cầu T mở ra để kiểm tra, khi mở ra thì bên trong túi có nhiều nilon bên trong có 01 bánh hình hộp chữ nhật và 01 túi nilon chứa nhiều viên nén màu hồng và màu xanh, anh M thấy T khai là ma túy do T nhận vận chuyển thuê xuống Hà Nội.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ; Điều tra viên; Kiểm sát viên, Người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, Người bào chữa. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng hợp pháp, Người bào chữa là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội, năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[2.1]. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo Bùi Anh T thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể: ngày 08/7/2025, do cần tiền để chi tiêu cho cá nhân, Bùi Anh T có nhận lời đi vận chuyển ma túy thuê từ bản P, xã L, tỉnh Sơn La xuống thành phố Hà Nội cho một người đàn ông tên G để lấy tiền công là 30.000.000đ đồng, trước khi đi G đưa cho T 1.000.000 đồng và bảo khi nào T mang ma túy về, G đến lấy sẽ trả số tiền công còn lại. Trên đường từ Sơn

La về Hà Nội, vào khoảng 00 giờ 45 phút 09/7/2025 khi đi đến Km 109+400 địa phận xóm L, xã M, tỉnh Phú Thọ thì T bị Cơ quan Công an bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng, tổng khối lượng ma túy vận chuyển là 1.401,28 gam Heroin và 80,33 gam Methamphetamine. Lời khai của bị cáo T phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định cùng toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Bùi Anh T đã phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm h khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo T là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2]. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội bởi những hậu quả do việc vận chuyển ma túy gây ra. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, bị cáo hiểu rõ về tác hại của ma túy nhưng do coi thường pháp luật nên vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục, răn đe và đảm bảo công tác phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[2.3]. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có nhân thân xấu. Sau khi phạm tội bị cáo Bùi Anh T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ văn hóa thấp, con thì còn nhỏ, hiện bị cáo đang điều trị ung thư vòm họng giai đoạn 4 đây là các tình tiết giảm trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt đối với bị cáo T.

[2.4]. Về hình phạt bổ sung: Do điều kiện kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Bùi Anh T theo quy định tại khoản 5 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

[3]. Các nội dung khác trong vụ án:

Đối với người đàn ông tên G và người đàn ông giao ma túy cho bị cáo T, xét thấy do nhân thân, lai lịch không rõ ràng, chưa có đủ căn cứ để xác minh, làm rõ. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trong vụ án này là có căn cứ.

Đối với Tường Duy M là lái xe taxi nhãn hiệu VINFAST. Theo các tài liệu, chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án thì M không biết hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Anh T nên không đề cập xử lý đối với M. Do không liên quan đến hành vi phạm tội của T, xác định chiếc xe ô tô BKS 26D - 006.91 là của M nên Cơ quan điều tra -

Công an tỉnh P đã ra Quyết định trả lại cho Tường Duy M chiếc xe ô tô nhãn hiệu VINFAST nêu trên là có căn cứ.

[4]. Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy thu giữ của T, xét đây là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 1.000.000đ T nhận từ Giàng mà T đã chi tiêu hết, số tiền này là tiền công bị cáo được trả trước, xác định là tiền do phạm tội mà có nên cần truy thu sung vào Ngân sách nhà nước.

Đối với 01 căn cước công dân số 017080001641 mang tên Bùi Anh T là giấy tờ tùy thân và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Goly do bị cáo không sử dụng liên lạc trao đổi việc vận chuyển ma túy nên trả lại cho bị cáo Bùi Anh T. Tuy nhiên, cần tạm giữ chiếc điện thoại nêu trên để đảm bảo cho công tác thi hành án.

[5]. Về án phí: Bị cáo T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh, hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Bùi Anh T phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm h khoản 4 và khoản 5 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 39 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Bùi Anh T tù Chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày 09/7/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Bùi Anh T.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

2.1 Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy có trong:

- 01(Một) vỏ bao bì mặt ngoài hộp có ghi “Niêm phong vỏ bao bì vụ Bùi Anh T vận chuyển trái phép chất ma túy xảy ra ngày 09/7/2025 tại xóm L, xã M, tỉnh Phú Thọ;

- 01(Một) phong bì niêm phong, một mặt có ghi “Mẫu vật còn lại sau khi giám định Vụ: Bùi Anh T, sinh năm: 1980- Vận chuyển trái phép chất ma túy. Xảy ra: ngày 09 tháng 7 năm 2025. Tại: Km 109+400 Quốc lộ F thuộc địa phận xóm L, xã M, tỉnh Phú Thọ”, ngoài phong bì niêm phong có đóng 03 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh P. Mẫu gửi giám định số 01. Kèm theo kết luận giám định số 944/KL-KTHS ngày 29/7/2025;

- 01(Một) phong bì niêm phong, một mặt có ghi: "Mẫu vật còn lại sau khi giám định. Vụ: Bùi Anh T, sinh năm: 1980- Vận chuyển trái phép chất ma túy. Xảy ra: ngày 09 tháng 7 năm 2025. Tại: Km 109+400 Quốc lộ F thuộc địa phận xóm L, xã M, tỉnh Phú Thọ" ngoài phong bì niêm phong có đóng 03 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh P. Mẫu gửi giám định số 02. Kèm theo kết luận giám định số 776/KL-KTHS ngày 14/7/2025;

- 01(Một) hộp niêm phong, một mặt có ghi: "Mẫu vật còn lại sau khi trích mẫu gửi giám định vụ Bùi Anh T, Vận chuyển trái phép chất ma túy xảy ra ngày 09/7/2025 tại xóm L, xã M, tỉnh Phú Thọ" ngoài bì niêm phong có đóng 17 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh P. Kèm theo kết luận giám định số 944/KL-KTHS ngày 29/7/2025.

2.2. Truy thu đối với bị cáo Bùi Anh T số tiền 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) để sung vào Ngân sách nhà nước.

2.3. Trả lại cho bị cáo Bùi Anh T:

- 01 (một) căn cước công dân số 017080001641 mang tên Bùi Anh T.
- 01 (một) điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Goly, điện thoại không có sim, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động bên trong nhưng cần tạm giữ để đảm bảo cho công tác thi hành án.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/11/2025, giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Thọ và Thi hành án Dân sự tỉnh Phú Thọ*).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/NQ - UBTVQHH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Anh T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án, bị cáo Bùi Anh T có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKSND tối cao;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Trại tạm giam số 3 - CA tỉnh Phú Thọ;
- CQCSĐT và THAHS - CA tỉnh Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Hoàng Ngọc Liễu

